



LILAMA 18

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18
LILAMA 18 JSC

OFFICE : 9 - 19 HO TUNG MAU Str. - Dist 1 – HCM CITY
Tel : 38.298490 - 38.217474 - Fax : 84 - 8 - 38.210853
E-mail: info@lilama18.com.vn; Website: www.lilama18.com.vn



QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG MẠNG
LƯỚI AN TOÀN VỆ SINH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18

(Ban hành theo Quyết định số: 33/QĐ-LLM18,
Ngày 10 tháng 03 năm 2017 của Tổng giám đốc Công ty)

Tháng 03 năm 2017

Số: 33/QĐ-LLM18

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy định về hoạt động mạng lưới an toàn vệ sinh viên
Công ty Cổ phần Lilama 18

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18

Căn cứ:

- Luật an toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 25/6/2015;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 18, ngày 14 tháng 06 năm 2016;
- Nghị quyết số 312/QĐ-HĐQT ngày 06 tháng 03 năm 2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 18.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định về hoạt động mạng lưới an toàn vệ sinh viên” Công ty cổ phần Lilama 18.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và có giá trị thay thế Quyết định 49/QĐ.LLM18 ngày 07 tháng 05 năm 2013.

Điều 3. Các Ông (Bà) Thủ trưởng các Phòng, Ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- HĐQT (báo cáo);
- Công đoàn;
- Như Điều 3;
- Lưu VP Cty.



TỔNG GIÁM ĐỐC

**TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN SỸ QUỲNH**

QUY ĐỊNH

VỀ HOẠT ĐỘNG MẠNG LƯỚI AN TOÀN VỆ SINH VIÊN

(Ban hành theo quyết định số: 33/QĐ-LLM18, ngày 10 tháng 03 năm 2017
của Tổng giám đốc Công ty)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích

Việc thành lập quy định về hoạt động mạng lưới an toàn vệ sinh viên trong Công ty CP Lilama 18 mục đích:

- Cụ thể hoá một số nội dung quy định về công tác BHLĐ để hướng dẫn cán bộ quản lý các cấp có liên quan và người công nhân trực tiếp sản xuất phải tổ chức và duy trì hoạt động của mạng lưới An toàn vệ sinh viên theo các văn bản pháp quy hiện hành về công tác AT-VSLĐ.

- Quy định này quy định về tổ chức và hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ quản lý, quyền lợi của mạng lưới An toàn vệ sinh viên tại các Đơn vị, nhằm đưa công tác này trong phạm vi toàn Công ty đi vào hoạt động có nề nếp và đạt được hiệu quả thiết thực.

2. Phạm vi áp dụng

- Quy định này được áp dụng trong toàn bộ công ty; bao gồm các cá nhân, đơn vị trực thuộc Công ty trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia công tác vận hành, sửa chữa, bảo trì, gia công, chế tạo thiết bị và thi công các dự án thuộc Công ty cổ phần Lilama18 quản lý.

II. CÁC ĐỊNH NGHĨA, THUẬT NGỮ VÀ TÀI LIỆU VIỆN DẪN

1. Các thuật ngữ, định nghĩa

Trong quy định này các từ ngữ, thuật ngữ được hiểu thống nhất như sau:

- *Công ty*: Công ty CP Lilama 18
- *Đơn vị*: Các đơn vị trực thuộc Công ty
- *Tổ sản xuất* là tổ có công việc trực tiếp sản xuất trực thuộc Đơn vị
- *Cơ sở sản xuất, kinh doanh* là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình và các tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- *An toàn lao động* là giải pháp phòng, chống tác động của các yếu tố nguy hiểm nhằm bảo đảm không xảy ra thương tật, tử vong đối với con người trong quá trình lao động.

- *Vệ sinh lao động* là giải pháp phòng, chống tác động của yếu tố có hại gây bệnh tật, làm suy giảm sức khỏe cho con người trong quá trình lao động.

- *Yếu tố nguy hiểm* là yếu tố gây mất an toàn, làm tổn thương hoặc gây tử vong cho con người trong quá trình lao động.

- *Yếu tố có hại* là yếu tố gây bệnh tật, làm suy giảm sức khỏe con người trong quá trình lao động.

- *Sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động* là hư hỏng của máy, thiết bị, vật tư, chất vượt quá giới hạn an toàn kỹ thuật cho phép, xảy ra trong quá trình lao động và gây thiệt hại hoặc có nguy cơ gây thiệt hại cho con người, tài sản và môi trường.

- *Sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng* là sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động lớn, xảy ra trên diện rộng và vượt khả năng ứng phó của cơ sở sản xuất, kinh doanh, cơ quan, tổ chức, địa phương hoặc liên quan đến nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh, địa phương.

- *Tai nạn lao động* là tai nạn gây tổn thương cho bất kỳ bộ phận, chức năng nào của cơ thể hoặc gây tử vong cho người lao động, xảy ra trong quá trình lao động, gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động.

- *Bệnh nghề nghiệp* là bệnh phát sinh do điều kiện lao động có hại của nghề nghiệp tác động đối với người lao động.

- *Quan trắc môi trường lao động* là hoạt động thu thập, phân tích, đánh giá số liệu đo lường các yếu tố trong môi trường lao động tại nơi làm việc để có biện pháp giảm thiểu tác hại đối với sức khỏe, phòng, chống bệnh nghề nghiệp.

2. Tài liệu viện dẫn

- Luật an toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 25/06/2015;

- Nghị định 39/2016/NĐ-CP của Chính phủ, ban hành ngày 15/5/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn, vệ sinh lao động;

- Nghị định 44/2016/NĐ-CP của Chính phủ, ban hành ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều của luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định

kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao Động Thương Binh và Xã Hội ban hành ngày 15 tháng 5 năm 2016 quy định một số nội dung tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh;

- Hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007.

3. Các từ viết tắt

- BCH CĐ	Ban chấp hành Công Đoàn
- AT	An toàn
- ATLĐ	An toàn lao động
- AT-VSLĐ	An toàn – vệ sinh lao động
- ATVSV	An toàn vệ sinh viên
- BHLĐ	Bảo hộ lao động
- CBCNV	Cán bộ công nhân viên
- CBAT	Cán bộ an toàn
- KTAT	Kỹ thuật an toàn
- NLĐ	Người lao động
- NSDLĐ	Người sử dụng lao động
- TNLĐ	Tai nạn lao động
- VSLĐ	Vệ sinh lao động
- YCNNVATLĐ	Yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

III. NỘI DUNG

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mạng lưới ATVSV là hình thức hoạt động về công tác AT-VSLĐ của NLĐ. Nội dung hoạt động phù hợp với luật pháp, bảo đảm quyền lợi của NLĐ và lợi ích của NSDLĐ;

Mạng lưới ATVSV được NSDLĐ quyết định thành lập, có sự thoả thuận giữa NSDLĐ và BCH CĐ cơ sở. NSDLĐ có trách nhiệm ban hành Quy định hoạt động của mạng lưới ATVSV;

Công đoàn các cấp có trách nhiệm chủ trì và phối hợp với NSDLĐ để quản lý và duy trì hoạt động của mạng lưới ATVSV tại Đơn vị.

Điều 2. Do mỗi đơn vị có đặc thù riêng nên có thể ban hành quy định hoạt động mạng lưới ATVSV riêng của đơn vị mình để quy định các nội dung cụ thể, chặt chẽ trên nguyên tắc không được trái với Quy định này. Trong đó cần quy định cụ thể tiêu chuẩn đánh giá mạng lưới ATVSV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoạt động có hiệu quả (gọi tắt là ATVSV xuất sắc).

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ PHÂN ĐỊNH TRÁCH NHIỆM VỀ CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG TẠI CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH, NHÀ MÁY, XÍ NGHIỆP

Điều 3. Tổ chức bộ phận an toàn, vệ sinh lao động

Căn cứ vào quy mô, tính chất lao động, nguy cơ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, điều kiện lao động mà người sử dụng lao động phải bố trí người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động hoặc thành lập bộ phận quản lý công tác an toàn, vệ sinh lao động tại cơ sở.

1. Đơn vị cơ sở phải thành lập bộ phận an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tối thiểu sau:

- Đối với dự án, công trình, hạng mục sử dụng dưới 50 người lao động phải bố trí ít nhất 01 người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động theo chế độ bán chuyên trách;

- Đối với dự án, công trình, hạng mục sử dụng từ 50 đến dưới 300 người lao động phải bố trí ít nhất 01 người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động theo chế độ chuyên trách;

- Đối với dự án, công trình, hạng mục sử dụng từ 300 đến dưới 1.000 người lao động, phải bố trí ít nhất 02 người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động theo chế độ chuyên trách;

- Đối với dự án, công trình, hạng mục sử dụng trên 1.000 người lao động phải thành lập phòng an toàn, vệ sinh lao động hoặc bố trí ít nhất 03 người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động theo chế độ chuyên trách.

2. Người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động theo chế độ *chuyên trách* phải đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

Có trình độ đại học thuộc các chuyên ngành khối kỹ thuật; có ít nhất 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của cơ sở;

Có trình độ cao đẳng thuộc các chuyên ngành khối kỹ thuật; có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của cơ sở;

Có trình độ trung cấp thuộc các chuyên ngành khối kỹ thuật hoặc trực tiếp làm các công việc kỹ thuật; có 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của cơ sở.

Phải có đủ sức khỏe để hoàn thành công việc trong phạm vi đảm nhận.

Được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức an toàn, vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Có chứng chỉ làm việc và chứng chỉ còn giá trị sử dụng.

Đã được Trưởng Ban an toàn lao động công ty kiểm tra sát hạch và chấp thuận.

Nhiệt tình trong công việc an toàn, vệ sinh lao động và các công việc chung của đơn vị và công tác xã hội.

Có chuyên môn, nghiệp vụ về kỹ thuật an toàn, kỹ thuật phòng, chống cháy nổ, kỹ thuật môi trường, vệ sinh lao động.

3. Người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động theo chế độ *bán chuyên trách* phải đáp ứng một trong các Điều kiện sau đây:

Có trình độ đại học thuộc các chuyên ngành khối kỹ thuật;

Có trình độ cao đẳng thuộc các chuyên ngành khối kỹ thuật; có ít nhất 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của cơ sở;

Có trình độ trung cấp thuộc các chuyên ngành khối kỹ thuật hoặc trực tiếp làm các công việc kỹ thuật; có 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của cơ sở.

Phải có đủ sức khỏe để hoàn thành công việc trong phạm vi đảm nhận.

Được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức an toàn lao động thuộc lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Có chứng chỉ làm việc và chứng chỉ còn giá trị sử dụng.

Đã được Trưởng Ban an toàn lao động công ty kiểm tra sát hạch và chấp thuận.

Nhiệt tình trong công việc an toàn vệ sinh lao động và các công việc chung của đơn vị và công tác xã hội.

Có chuyên môn, nghiệp vụ về kỹ thuật an toàn, kỹ thuật phòng, chống cháy nổ, kỹ thuật môi trường, vệ sinh lao động.

Điều 4. Chức năng và nhiệm vụ của bộ phận an toàn, vệ sinh lao động

1. Chức năng:

Người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động hoặc bộ phận an toàn, vệ sinh lao động có nhiệm vụ tham mưu, giúp người sử dụng lao động tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động

2. Nhiệm vụ:

a. Phối hợp với các bộ phận có liên quan trong cơ sở lao động tiến hành các công việc sau:

- Xây dựng nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; phòng, chống cháy, nổ;

- Xây dựng, đơn đốc việc thực hiện kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hằng năm; đánh giá rủi ro và xây dựng kế hoạch ứng cứu khẩn cấp;

- Quản lý và theo dõi việc khai báo, kiểm định máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;

- Tổ chức thực hiện hoạt động thông tin, tuyên truyền, huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động; sơ cứu, cấp cứu, phòng, chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động;

- Tổ chức tự kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động; điều tra tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp bộ phận y tế tổ chức giám sát, kiểm soát yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại;

- Kiểm tra môi trường lao động, an toàn thực phẩm (nếu đơn vị tổ chức bữa ăn công nghiệp); theo dõi tình hình thương tật, bệnh tật phát sinh do nghề nghiệp; đề xuất với người sử dụng lao động các biện pháp quản lý, chăm sóc sức khỏe lao động.

- Tổng hợp và đề xuất với người sử dụng lao động giải quyết kiến nghị của đoàn thanh tra, đoàn kiểm tra và người lao động về an toàn, vệ sinh lao động;

- Phối hợp với Ban chấp hành công đoàn cơ sở hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của an toàn, vệ sinh viên;

- Tổ chức thi đua, khen thưởng, xử lý kỷ luật, thống kê, báo cáo công tác an toàn, vệ sinh lao động.

b. Đề xuất, tham gia kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn, vệ sinh lao động trong phạm vi đơn vị cơ sở lao động theo qui chế kiểm tra an toàn của Công ty;

c. Đề xuất với người sử dụng lao động biện pháp khắc phục các tồn tại về an toàn, vệ sinh lao động.

Điều 5. Quyền hạn của bộ phận an toàn, vệ sinh lao động

Yêu cầu người phụ trách bộ phận sản xuất ra lệnh đình chỉ công việc hoặc có thể quyết định tạm đình chỉ công việc trong trường hợp khẩn cấp khi phát hiện các nguy cơ xảy ra tai nạn lao động để thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, đồng thời phải báo cáo người sử dụng lao động;

Đình chỉ hoạt động của máy, thiết bị không bảo đảm an toàn hoặc đã hết hạn sử dụng;

Được người sử dụng lao động bố trí thời gian tham dự lớp huấn luyện, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật.

Tham gia điều tra, thống kê, báo cáo và quản lý các vụ tai nạn lao động theo quy định pháp luật hiện hành.

Tham dự các cuộc họp giao ban sản xuất, sơ kết, tổng kết tình hình sản xuất kinh doanh và kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động.

Tham gia góp ý về lĩnh vực an toàn - vệ sinh lao động tại các cuộc họp xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, trong việc lập và duyệt các đề án thiết kế, thi công, nghiệm thu, trong việc tổ chức tiếp nhận và đưa vào sử dụng nhà xưởng, máy, thiết bị.

Tổng hợp và đề xuất với người sử dụng lao động giải quyết các đề xuất, kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra, của các đơn vị cấp dưới hoặc của người lao động.

Điều 6. Tiền lương của cán bộ an toàn lao động

a. Tiền lương của cán bộ an toàn lao động chuyên trách thấp nhất phải bằng tiền lương của kỹ sư giám sát thi công có mức lương cao nhất cùng thuộc phạm vi phụ trách.

b. Tiền lương của cán bộ an toàn lao động không chuyên trách bằng tiền lương công việc chính do họ đảm nhận cộng với ít nhất 30% tiền lương đó, nhưng thấp nhất phải bằng tiền lương của kỹ sư giám sát thi công có mức lương cao nhất cùng thuộc phạm vi phụ trách.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẠNG LƯỚI AN TOÀN VỆ SINH VIÊN

Điều 7. Tiêu chuẩn của ATVSV

ATVSV được NLĐ trong Tổ (nhóm) bầu ra. Phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

Là người lao động trực tiếp, được xếp bậc an toàn loại cao trong Tổ, am hiểu về nghiệp vụ chuyên môn và KTAT-VSLĐ; .

Có sức khỏe, nhiệt tình, gương mẫu trong việc chấp hành các quy định về AT-VSLĐ.

Mỗi Tổ có ít nhất 01 ATVSV kiêm nhiệm trong thời gian làm việc. Đối với các Tổ phải chia theo ca hoặc Tổ có số lượng ≥ 15 người có thể bố trí thêm, nhưng không quá 03 ATVSV.

Những công việc phân tán theo nhóm ≥ 05 người và những công việc thường xuyên dài ngày theo nhóm ≥ 02 người cần ưu tiên bố trí có ATVSV.

Hàng năm, Thủ trưởng đơn vị cơ sở phối hợp BCH CĐ đánh giá sự hoạt động của từng ATVSV để kịp thời đề xuất thay thế các ATVSV hoạt động hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả.

Điều 8. Quản lý hoạt động của ATVSV

ATVSV do Tổ trưởng sản xuất phối hợp với Tổ trưởng Công đoàn trực thuộc Công đoàn trực tiếp quản lý và chỉ đạo hoạt động tại Tổ.

Mạng lưới ATVSV ở cấp nào thì do Thủ trưởng và BCH CĐ đồng cấp quản lý và chỉ đạo.

CHƯƠNG IV

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA AN TOÀN VỆ SINH VIÊN

Điều 9. Nhiệm vụ của ATVSV

Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn mọi người trong tổ, đội, phân xưởng chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn, vệ sinh lao động, bảo quản các thiết bị an toàn, phương tiện bảo vệ cá nhân; nhắc nhở tổ trưởng, đội trưởng, quản đốc chấp hành quy định về an toàn, vệ sinh lao động;

Giám sát việc thực hiện tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình, nội quy an toàn, vệ sinh lao động, phát hiện những thiếu sót, vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động, những trường hợp mất an toàn, vệ sinh của máy, thiết bị, vật tư, chất và nơi làm việc;

Tham gia xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động; tham gia hướng dẫn biện pháp làm việc an toàn đối với người lao động mới đến làm việc ở tổ;

Kiến nghị với tổ trưởng hoặc cấp trên thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hộ lao động, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và khắc phục kịp thời những trường hợp mất an toàn, vệ sinh của máy, thiết bị, vật tư, chất và nơi làm việc;

Báo cáo tổ chức công đoàn hoặc thanh tra lao động khi phát hiện vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc hoặc trường hợp mất an toàn của máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động đã kiến nghị với người sử dụng lao động mà không được khắc phục.

Điều 10. An toàn, vệ sinh viên có quyền sau đây:

Được cung cấp thông tin đầy đủ về biện pháp mà người sử dụng lao động tiến hành để bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc;

Được dành một phần thời gian làm việc để thực hiện các nhiệm vụ của an toàn, vệ sinh viên nhưng vẫn được trả lương cho thời gian thực hiện nhiệm vụ và được hưởng phụ cấp trách nhiệm.

Mức phụ cấp trách nhiệm do người sử dụng lao động và Ban chấp hành công đoàn cơ sở thống nhất thỏa thuận và được ghi trong quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên;

Yêu cầu người lao động trong tổ ngừng làm việc để thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, nếu thấy có nguy cơ trực tiếp gây sự cố, tai nạn lao động và chịu trách nhiệm về quyết định đó;

Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp hoạt động.

Điều 11. Hoạt động hàng ngày của an toàn vệ sinh viên

a) Trước giờ làm việc:

+ Nhắc nhở công nhân lao động trong tổ kiểm tra tình trạng an toàn máy, thiết bị, dụng cụ kỹ thuật, dụng cụ an toàn, hệ thống điện nơi mình làm việc, thực hiện quy trình, quy phạm an toàn khi làm việc.

+ Kiểm tra điều kiện môi trường làm việc; tình trạng vệ sinh, mặt bằng nhà xưởng, công trường.

+ Phát hiện tình trạng thiếu an toàn của máy, thiết bị, ghi chép vào sổ vệ sinh viên để kịp thời báo cáo với người quản lý, bộ phận sửa chữa.

+ Kiểm tra, nhắc nhở việc sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân của công nhân lao động, kiểm tra các biện pháp và phương án làm việc an toàn đối với các công việc đặc biệt nguy hiểm hoặc với các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

+ Kịp thời yêu cầu tổ trưởng sản xuất bố trí, phân công khắc phục tình trạng thiếu vệ sinh, an toàn nơi làm việc.

b) Trong lúc làm việc:

+ Theo dõi, phát hiện những vi phạm quy trình, quy phạm của người lao động khi làm việc.

+ Nhắc nhở công nhân lao động trong tổ thực hiện nghiêm túc quy trình, quy phạm, nội quy lao động.

+ Phát hiện kịp thời những hỏng hóc của máy, thiết bị, sự cố, phát sinh gây nguy hiểm đối với người lao động, báo cáo người quản lý để xử lý.

c) Kết thúc công việc:

+ Nhắc nhở công nhân lao động trong tổ làm vệ sinh công nghiệp, thu dọn mặt bằng.

+ Kiểm tra lại toàn bộ tình trạng của máy, thiết bị, vật tư, hệ thống điện trong tổ trước khi ra về; ghi sổ theo dõi tình hình an toàn, vệ sinh lao động.

+ Trao đổi với người quản lý về tình hình an toàn, vệ sinh lao động trong ngày và biện pháp khắc phục.

Điều 12. Chế độ thông tin của ATVSV:

- Hàng ngày ghi chép, tập hợp ý kiến, kiến nghị của người lao động; thông báo đến người lao động về những vấn đề liên quan tới an toàn, vệ sinh lao động.

- Kịp thời tham gia, kiến nghị với tổ sản xuất, công đoàn cơ sở và những người quản lý về những vấn đề liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động, việc thực hiện các chế độ đối với người lao động.

- Thông báo đến công nhân lao động trong tổ về những hiện tượng thiếu an toàn, những vi phạm quy trình, quy phạm, những tai nạn lao động, sự cố xảy ra trong tổ và trong xí nghiệp, nhà máy để mọi người rút kinh nghiệm.

CHƯƠNG IV

CÁC NỘI DUNG VỀ HUẤN LUYỆN, SINH HOẠT, KIỂM TRA CỦA AN TOÀN VỆ SINH VIÊN

Điều 13. Chế độ huấn luyện

- Công ty phối hợp Công đoàn Công ty tổ chức bồi dưỡng và huấn luyện (1 lần/năm) cho cán bộ phụ trách AT-VSLĐ về chuyên môn và Công đoàn cơ sở trực thuộc các kiến thức về AT-VSLĐ.

- Đơn vị phối hợp Công đoàn cơ sở trực thuộc chủ trì tổ chức bồi dưỡng và huấn luyện (1 lần/năm) cho mạng lưới ATVS, BCH CĐ bộ phận, Tổ trưởng Công đoàn các kiến thức sau:

- ✓ Mục đích, ý nghĩa và tính chất của công tác BHLĐ.
- ✓ Các văn bản pháp quy về công tác AT-VSLĐ.
- ✓ Nội quy lao động của Doanh nghiệp.

- Các Quy định của Nhà nước, của ngành cần phải chấp hành khi thực hiện công việc hoặc sử dụng các loại máy móc, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về AT-VSLĐ; khi xây dựng mới, mở rộng hoặc cải tạo các công trình, cơ sở sản xuất.

- ✓ Tổ chức thực hiện các hoạt động nhằm đảm bảo AT-VSLĐ.
- ✓ Các chương trình, biện pháp phòng chống TNLĐ và sự cố trong hoạt động sản xuất.

- Đặc điểm và quy trình làm việc bảo đảm an toàn, vệ sinh của máy móc, thiết bị, công nghệ và nơi làm việc có yêu cầu nghiêm ngặt về AT-VSLĐ.

- Các yếu tố nguy hiểm, có hại, các sự cố có thể xảy ra khi làm việc, cách đề phòng, xử lý khi phát hiện có nguy cơ xảy ra sự cố và khi có sự cố xảy ra.

- Cấu tạo, tác dụng và cách sử dụng bảo quản các thiết bị KTAT, các phương tiện bảo vệ cá nhân.

- Các biện pháp phòng tránh tai nạn do điện gây ra.
- Công tác phòng cháy và chữa cháy.

- Các phương pháp y tế đơn giản để cấp cứu người bị tai nạn khi xảy ra sự cố như: băng bó vết thương, hà hơi thổi ngạt...

- Các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn bắt buộc khi thực hiện công việc.

Điều 14. Chế độ sinh hoạt và kiểm tra

Hàng ngày, ATVSV phải tham gia đầy đủ các sinh hoạt của tổ theo quy định tại đơn vị cơ sở, phải thường xuyên bám sát hiện trường sản xuất kịp thời phát hiện các vi phạm về AT-VSLĐ và đề xuất các biện pháp giải quyết. Nếu phát hiện cá nhân vi phạm phải nhắc nhở, rút kinh nghiệm; khi cần thiết phải đề xuất hình thức xử lý kịp thời các cá nhân vi phạm và báo cáo kết quả bằng văn bản;

Hàng tháng, hàng quý ATVSV được tham gia trong đoàn kiểm tra, chấm điểm công tác ATVSLĐ cơ sở; tham gia xét thưởng văn hoá an toàn, thi đua đơn vị cơ sở;

Mạng lưới ATVSV của đơn vị cơ sở họp 1 lần/quý, và cấp công ty tối thiểu 1 lần/năm – dưới sự chủ trì của BCH CĐ các cấp và có sự tham gia của lãnh đạo chuyên môn đồng cấp. Trong nội dung cuộc họp có việc xét chọn ATVSV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đánh giá hiệu quả hoạt động của mạng lưới ATVSV.

CHƯƠNG V

QUYỀN LỢI CỦA AN TOÀN VỆ SINH VIÊN

Điều 15. ATVSV được hưởng các quyền lợi sau

- Được hưởng phụ cấp trách nhiệm như tổ trưởng sản xuất, kể cả các trường hợp Tổ đặc biệt có số lượng nhiều hơn 01 ATVSV; nguồn này được trích từ quỹ lương của Đơn vị. Trong quyết định thành lập hoặc bổ sung, thay đổi ATVSV phải nêu rõ nội dung này.

- Mỗi tháng được cấp 01 cây viết; mỗi năm được cấp phát 01 sổ công tác và được tính vào chi phí sản xuất của Đơn vị theo Quy định.

- Tùy theo điều kiện và Quy chế của đơn vị, ATVSV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoạt động có hiệu quả (được bình bầu theo quy chế ATVSV của Đơn vị) có thể được nâng hệ số thưởng tiền lương

- Hàng năm, các đơn vị bình xét ATVSV xuất sắc để khen thưởng theo quy chế của đơn vị và đề xuất Công đoàn Tổng công ty khen thưởng theo quy định do Công đoàn Tổng Công ty ban hành.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Tổ chức thực hiện

6 tháng 1 lần, các đơn vị báo cáo kết quả hoạt động của mạng lưới ATVSV theo báo cáo an toàn;

Cuối năm (chậm nhất 20/1 năm sau), Công đoàn cơ sở gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng Mạng lưới ATVSV hoạt động xuất sắc về Công đoàn Công ty. Hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng;
- Các biên bản tự chấm điểm 6 tháng đầu năm, 6 tháng cuối năm của Công đoàn cơ sở đối với công tác ATVSV.

Điều 17. Điều khoản thi hành

Lãnh đạo Công ty CP Lilama 18 và Thủ trưởng các đơn vị của Công ty có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các bộ phận và nhân viên dưới quyền thực hiện nghiêm túc và đầy đủ Quy định này;

Công đoàn các cấp có trách nhiệm phối hợp với các cấp chính quyền, chuyên môn trong việc tổ chức thực hiện nghiêm các nội dung quy định trong Quy định này;

Ban an toàn lao động Công ty và bộ phận an toàn của các đơn vị có trách nhiệm bảo đảm cho Quy định này luôn được tuân thủ;

CBCNV có liên quan trong toàn Công ty phải thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung quy định trong Quy định này;

Quy định này thay thế quy định trước đây và được áp dụng từ ngày ký quyết định ban hành, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì các cá nhân, phòng ban, đơn vị trực thuộc công ty phản ánh bằng văn bản về Phòng Pháp Chế Hợp Đồng để tổng hợp trình lãnh đạo Công ty Cổ phần Lilama 18 xem xét, sửa đổi, bổ sung./.



TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN SỸ QUỲNH